

ÔN TUYÊN

ĐỌC HIỂU (1)

Phần ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc ngữ liệu sau và trả lời câu hỏi:

“ Cả đời ra bề vào ngòi
Mẹ như cây lá giữa trời gió rung
Cả đời buộc bụng thắt lưng
Mẹ như tấm nhả bóng dưng tơ vàng
Đường đời còn rộng thênh thang
Mà tóc mẹ đã bạc sang trắng trời
Mẹ đau vẫn giữ tiếng cười
Mẹ vui vẫn để một đời nhớ thương
Bát cơm và nắng chan sương
Đói no con mẹ sẻ nhường cho nhau
Mẹ ra bối gió chân cầu
Tìm câu hát đã từ lâu đập vùi...”

(Trích *Trở về với mẹ ta thôi* - Đồng Đức Bốn)

Chú thích: Đồng Đức Bốn (1948 - 2006), quê Hải Phòng, là nhà thơ có nhiều đóng góp quan trọng trong thể loại lục bát.

Bài thơ “*Trở về với mẹ ta thôi*” được viết năm 1986, sau đó được nhạc sĩ Trần Quang Lộc phổ nhạc thành bài hát cùng tên.

Câu 1. (0,5 điểm) Đoạn trích trên thuộc thể thơ gì?

Câu 2. (0,5 điểm) Nỗi vất vả, nhọc nhằn của người mẹ được thể hiện qua những từ ngữ, hình ảnh nào?

Câu 3. (1,0 điểm) Trong đoạn thơ khi nói về sự hi sinh của người mẹ tác giả có viết “*Mẹ đau vẫn giữ tiếng cười*”. Em hiểu như thế nào về lời thơ trên?

Câu 4. (1,0 điểm) Biện pháp tu từ nào được sử dụng trong câu thơ: “*Mẹ như tấm nhả bóng dưng tơ vàng*”. Nêu tác dụng của biện pháp tu từ đó.

Câu 5. (1,0 điểm) Từ đoạn trích trên, với bổn phận làm con, em sẽ làm gì để đáp lại tình cảm yêu thương của cha mẹ dành cho em? (Hãy viết thành một đoạn văn khoảng 10 dòng)

ĐỌC HIỂU (2)

ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc bài thơ sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

MẸ

Lặng rồi cả tiếng con ve
Con ve cũng mệt vì hè nắng oi.
Nhà em vẫn tiếng ạ ời
Kéo cả tiếng võng mẹ ngồi mẹ ru
Lời ru có gió mùa thu
Bàn tay mẹ quạt mẹ đưa gió về.
Những ngôi sao thức ngoài kia
Chẳng bằng mẹ đã thức vì chúng con.
Đêm nay con ngủ giấc tròn
Mẹ là ngọn gió của con suốt đời
(Trần Quốc Minh)

Câu 1: (0,5 điểm)

Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào ?

Câu 2: (0,5 điểm)

Chủ đề của bài thơ trên là gì ?

Câu 3: (1,0 điểm)

Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong hai câu thơ sau:

“ *Những ngôi sao thức ngoài kia
Chẳng bằng mẹ đã thức vì chúng con.* ”

Câu 4: (1,0 điểm)

Thông điệp của bài thơ trên là gì ?

Câu 5: (1,0 điểm)

Viết đoạn văn khoảng (10- 15 dòng) nêu cảm nhận của em về bài thơ trên.

ĐỌC HIỂU (3)

Đọc - hiểu (6.0 điểm)

Đọc ngữ liệu sau và thực hiện các yêu cầu:

Trong điều kiện kinh tế xã hội của Việt Nam nói riêng và bối cảnh toàn cầu nói chung, càng ngày chúng ta càng nhận ra tầm quan trọng của việc học các kỹ năng sống để ứng phó với sự thay đổi, biến động của môi trường kinh tế, xã hội và thiên nhiên. Đặc biệt là với lứa tuổi dậy thì, khi các em bước vào giai đoạn khủng hoảng lứa tuổi quan trọng của cuộc đời. Từ những phân tích trên cho thấy, tuổi trẻ hiện nay phải tự đương đầu với nhiều vấn đề tâm lý xã hội phức tạp trong cuộc sống. Ngoài kiến thức, mỗi học sinh đều cần trang bị cho mình những kỹ năng để ngày càng hoàn thiện bản thân và phát triển cùng với sự phát triển của xã hội. Mục tiêu giáo dục kỹ năng sống cho học sinh trung học là giúp các em có khả năng: Làm chủ bản thân, thích ứng và biết cách ứng phó trước những khó khăn trong cuộc sống hàng ngày. Rèn cách sống có trách nhiệm với bản thân, gia đình, cộng đồng; mở ra cơ hội, hướng suy nghĩ tích cực, tự tin, tự quyết định và lựa chọn những hành vi đúng đắn... Những người có kỹ năng sống là những người biết làm cho mình và người khác cùng hạnh phúc. Họ thường thành công hơn trong cuộc sống, luôn yêu đời và làm chủ cuộc sống của chính họ. Các cá nhân thiếu kỹ năng sống là một nguyên nhân làm nảy sinh nhiều vấn đề xã hội. Giáo dục kỹ năng sống có thể thúc đẩy những hành vi mang tính xã hội tích cực và do vậy sẽ làm giảm bớt tệ nạn xã hội. Kỹ năng sống góp phần thúc đẩy sự phát triển cá nhân và xã hội, ngăn ngừa các vấn đề về sức khỏe, xã hội và bảo vệ quyền con người. Giáo dục kỹ năng sống giúp con người sống an toàn, lành mạnh và có chất lượng trong một xã hội hiện đại.

(Trích “Cẩm nang Giáo dục kỹ năng sống cho học sinh trung học”, NXB Giáo dục Việt Nam, 2010, tr.9)

Câu 1 (0.5 điểm). Xác định vấn đề nghị luận của ngữ liệu trên?

Câu 2 (0.5 điểm). Theo ngữ liệu, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh trung học nhằm hướng tới mục tiêu nào?

Câu 3 (1.0 điểm). Chỉ ra và gọi tên 02 (hai) phép liên kết trong ba câu văn sau: *Những người có kỹ năng sống là những người biết làm cho mình và người khác cùng hạnh phúc. Họ thường thành công hơn trong cuộc sống, luôn yêu đời và làm chủ cuộc sống của chính họ. Các cá nhân thiếu kỹ năng sống là một nguyên nhân làm nảy sinh nhiều vấn đề xã hội.*

Câu 4 (1.0 điểm). Tại sao tác giả lại cho rằng: “Giáo dục kỹ năng sống giúp con người sống an toàn, lành mạnh và có chất lượng trong một xã hội hiện đại”?

Câu 5 (1.0 điểm). Tác giả đã gửi gắm những thông điệp gì qua ngữ liệu trên? Thông điệp nào có ý nghĩa nhất đối với em? Vì sao?

ĐỌC HIỂU (4)

PHẦN ĐỌC - HIỂU (4,0 điểm).

Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:

“Ý chí, nghị lực tạo cho ta bản lĩnh và lòng dũng cảm. Người có ý chí và nghị lực là người luôn đương đầu với mọi khó khăn thử thách, là người dám nghĩ, dám làm, dám sống. Chàng trai Nguyễn Sơn Lâm, chỉ cao chưa đầy một mét, đi phải chống nạng nhưng lại giỏi ba thứ tiếng, từng thi Việt Nam Idol 2010, năm 2011, anh là người đã chinh phục đỉnh Phanxipăng và trở thành người khuyết tật Việt Nam đầu tiên đặt chân lên đỉnh núi này mà không cần đến sự giúp đỡ của người khác.

Ngoài ra, ý chí nghị lực giúp chúng ta khắc phục những khó khăn và thử thách, rèn cho ta niềm tin và thúc đẩy chúng ta luôn hướng về phía trước, vững tin vào tương lai. Đúng như người phương tây từng nói: “Hãy hướng về ánh sáng, mọi bóng tối sẽ ngã sau lưng bạn”, Nick Vujicic từng nói: “Không có mục tiêu nào quá lớn, không có ước mơ nào quá xa vời”, liệt sĩ bác sĩ Đặng Thùy Trâm từng nói: “Đời phải trải qua giông tố nhưng không được cúi đầu trước giông tố”... Tất cả đều chứa đựng trong đó những thông điệp lớn lao về ý chí và nghị lực”.

(Trích Những tấm gương nghị lực sống mãi liệt giúp bạn có thêm sức mạnh để vươn lên voh.com.vn, ngày 27/9/2019)

Câu 1(0,5 điểm). Chỉ ra luận đề của đoạn trích trên?

Câu 2(0,5 điểm). Theo đoạn trích, ý chí nghị lực tạo cho ta điều gì?

Câu 3(1,0 điểm). Phân tích vai trò của dẫn chứng được sử dụng trong đoạn văn thứ nhất .

Câu 4(1,0 điểm). Hiệu quả nghệ thuật của biện pháp tu từ liệt kê được sử dụng trong câu văn sau: “Người có ý chí và nghị lực là người luôn đương đầu với mọi khó khăn thử thách, là người dám nghĩ, dám làm, dám sống.”

Câu 5(1,0 điểm). Qua đoạn trích trên, em rút ra được những thông điệp gì?

TRẢ LỜI ĐỌC HIỂU 3

I. ĐỌC HIỂU (4.0điểm)

Câu	Yêu cầu cần đạt	Điểm
1	- Xác định đúng vấn đề nghị luận của ngữ liệu Vai trò/ Tầm quan trọng/ Sự cần thiết của việc giáo dục kỹ năng sống cho học sinh trung học.	0,5
2	- Chỉ ra đúng mục tiêu của giáo dục kỹ năng sống cho học sinh trung học: Theo đoạn trích, mục tiêu của giáo dục kỹ năng sống cho học sinh trung học là giúp các em có kỹ năng làm chủ bản thân, thích ứng và biết cách ứng phó trước những khó khăn trong cuộc sống hàng ngày, rèn cách sống có trách nhiệm với bản thân, gia đình, cộng đồng; mở ra cơ hội, hướng suy nghĩ tích cực, tự tin, tự quyết định và lựa chọn những hành vi đúng đắn...	0,5
3	Chỉ ra và gọi tên đúng mỗi phép liên kết - Phép thế ở câu 1 và câu 2: Từ “Họ” ở câu 2 thay thế cho cụm từ “ <i>Những người có kỹ năng sống</i> ” ở câu 1. - Phép lặp ở câu 1 và câu 3: Cụm từ “ <i>kỹ năng sống</i> ” ở câu 1 được lặp lại ở câu 3.	1,0
4	Giải thích đúng điều tác giả nói. + Vì đó là nội dung giáo dục hướng cho con người biết sống vui khỏe, làm chủ và bảo vệ chính mình. + Giáo dục kỹ năng sống còn giúp chúng ta có những suy nghĩ tích cực, tự tin, tự quyết định và lựa chọn những hành vi đúng đắn trong những tình huống cụ thể của cuộc sống.	1.0
5	- Trả lời đúng các thông điệp + Kỹ năng sống có vai trò rất quan trọng đối với tất cả mọi người, nhất là giới trẻ. + Phải có mục đích sống, có lý tưởng và có hướng đi đúng đắn. + Mỗi người cần phải làm chủ bản thân mình, có suy nghĩ tích cực, tự tin và luôn chịu khó học hỏi, tự xây dựng kỹ năng cho riêng mình. + Mỗi người cần thường xuyên trau dồi, rèn luyện, bồi dưỡng kỹ năng sống – kỹ năng mềm để dễ dàng thích nghi với cuộc sống hiện đại. - Chọn và lý giải đúng	1,0

ĐỌC HIỂU 4

Câu	Nội dung
	I. Đọc – hiểu
1	Luận đề của đoạn trích : Bàn về giá trị của nghị lực, ý chí.
2	Theo đoạn trích: Ý chí, nghị lực tạo cho ta bản lĩnh và lòng dũng cảm.
3	-Dẫn chứng trong đoạn văn thứ nhất: <i>Chàng trai Nguyễn Sơn Lâm, chỉ cao chưa đầy một mét, đi phải chống nạng nhưng lại giỏi ba thứ tiếng, từng thi Việt Nam Idol 2010, năm 2011, anh là người đã chinh phục đỉnh Phanxipăng và trở thành người khuyết tật Việt Nam đầu tiên đặt chân lên đỉnh núi này mà không cần đến sự giúp đỡ của người khác.</i> -Vai trò: + Giúp cho lập luận chặt chẽ, logic, giàu sức thuyết phục, tăng độ tin cậy. + Tập trung làm sáng tỏ luận điểm : <i>Ý chí, nghị lực tạo cho ta bản lĩnh và lòng dũng cảm.</i> Từ đó làm nổi bật luận đề: <i>Giá trị của ý chí, nghị lực trong cuộc sống.</i>
4	* Biện pháp tu từ liệt kê: <i>“là người luôn đương đầu với mọi khó khăn thử thách, là người dám nghĩ, dám làm, dám sống”.</i> * Hiệu quả biểu đạt: - Biện pháp tu từ liệt kê giúp cho sự diễn đạt thêm sinh động, hấp dẫn, tạo nhịp điệu cho

	câu văn, gây ấn tượng, tăng thuyết phục với người đọc. - Biện pháp tu từ diễn tả đầy đủ, cụ thể, chi tiết những biểu hiện của người sống có ý chí, nghị lực. Qua đó đề cao vai trò của ý chí, nghị lực trong cuộc sống. - Biện pháp tu từ thể hiện thái độ trân trọng, ngợi ca của tác giả với những người sống có ý chí, nghị lực, đồng thời mong muốn mọi người hãy rèn luyện để có ý chí, nghị lực.
5	<i>* Một số gợi ý:</i> + Nhận thức được ý chí, nghị lực có vai trò rất quan trọng trong cuộc sống. + Cần ngợi ca, đề cao, trân trọng những người có ý chí, nghị lực, tinh thần lạc quan trong cuộc sống. + Cần lên án, phê phán những người sống mà không có ý chí nghị lực, không có niềm tin về cuộc sống. + Mỗi người cần phải có ý chí, nghị lực, sự lạc quan, yêu đời, cố gắng bền bỉ vươn lên để vượt qua mọi khó khăn thử thách trong cuộc sống. + Rèn luyện bản thân thành người có ý chí và nghị lực để vượt qua mọi chông gai và thử thách trên chặng đường dài.